

Số: 04/2024/TT-TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 17/2017/QH14) ("**Luật Các TCTD 2010**"), Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (hiệu lực từ ngày 01/07/2024) ("**Luật Các TCTD 2024**") và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("**TPBank**");
- Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 11/2024/NQ-TPB.HĐQT ngày 01/03/2024 thông qua các nội dung và thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Xét đề xuất của Tổng Giám đốc; xét nhu cầu thực tiễn tại TPBank.

Hội đồng Quản trị kính trình Quý Cổ đông xem xét, thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của TPBank:

- Căn cứ Quyết định số 49/2014/QĐ-NHNN ngày 31/12/2014 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước về việc Ban hành Chế độ báo cáo tài chính đối với các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 về việc Quy định về Kiểm toán độc lập đối với các Tổ chức tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của TPBank năm 2023 đã được phát hành.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG phát hành theo các nội dung sau:

- Báo cáo kiểm toán là báo cáo chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính năm 2023 của TPBank phát hành đính kèm.
- Một số các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Đến 31/12/2023
1	Tổng tài sản	356.633.972



1

STT	Chỉ tiêu	Đến 31/12/2023
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	5.588.959
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023	7.674.200
4	Tiền gửi của khách hàng & phát hành GTCG	232.477.827
5	Cho vay khách hàng & TPDN	217.555.748
6	Tỷ lệ nợ xấu theo TT11/2021/TT-NHNN	1,52%

Bộ Báo cáo tài chính đầy đủ năm 2023 đã được kiểm toán được đăng tải tại website: <http://tpb.vn>.

2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2023:

- Căn cứ Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với các Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ tài chính đối với các Tổ chức Tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;
- Xét kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của TPBank theo Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG phát hành năm 2023, TPBank đạt được lợi nhuận trước thuế là **5.588.959 triệu đồng** (Năm ngàn, năm trăm tám mươi tám tỷ, chín trăm năm mươi chín triệu đồng), kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023
1	Lợi nhuận trước thuế	5.588.959
2	Thuế TNDN phải nộp	(1.125.634)
3	Lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2)	4.463.325
4	Trích 5% Quỹ bổ sung vốn điều lệ (4)=(3)*5%	(223.166)
5	Trích 10% Quỹ dự phòng tài chính (5)=(3)*10%	(446.333)
6	Trích Quỹ khen thưởng	(5.000)
7	Nộp Ngân sách Thuế GTGT đối với hoạt động thư tín dụng LC theo Kết luận số 324/TP-VPCP của Thủ Tướng Chính phủ (*)	(91.897)
8	Lợi nhuận để lại chưa phân phối 2023 (8)=(3)-(4)-(5)-(6)-(7)	3.696.929

(*) Số liệu chưa bao gồm tiền chậm nộp thuế GTGT và phạt hành chính liên quan đến hoạt động này (nếu có), trường hợp phát sinh theo hướng dẫn của cơ quan ban ngành thì giao cho Chủ tịch HĐQT thực hiện.

3. Thông qua một số nội dung khác theo quy định của pháp luật:

Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của TPBank được kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến của nền kinh tế, thị trường và thực tế nhu cầu hoạt động của

Ngân hàng, căn cứ các quy định pháp luật hiện hành, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua đối với một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, bao gồm:

a) Thông qua việc xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, bao gồm nhưng không giới hạn: sau thời gian tối thiểu 05 (năm) năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện sử dụng tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm theo đúng quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

b) Thông qua việc cập nhật, bổ sung các nội dung hoạt động, ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung/cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động; đăng ký, thông báo bổ sung thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (nếu có) của TPBank đối với các nội dung hoạt động, ngành, nghề kinh doanh phù hợp với quy định về hoạt động của ngân hàng thương mại tại Luật Các TCTD (bao gồm nhưng không giới hạn các quy định từ Điều 98 đến Điều 107 Luật Các TCTD 2010, quy định từ Điều 107 đến Điều 114 Luật Các TCTD 2024) và các Thông tư, văn bản hướng dẫn của NHNN, các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành, trong đó bao gồm cả hoạt động dịch vụ môi giới tiền tệ; mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định; tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài; nhận ủy thác đầu tư gián tiếp ra nước ngoài; cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa; lưu ký chứng khoán; ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán; cung ứng dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán; các hoạt động khác theo pháp luật về chứng khoán, hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của Thống đốc NHNN, quy định khác của pháp luật có liên quan. Giao HĐQT quyết định thời điểm thực hiện cụ thể, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đăng ký, trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện các thủ tục cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

c) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế tài chính phù hợp với quy định của pháp luật, yêu cầu quản trị tại TPBank từng thời kỳ.

d) Thông qua việc triển khai các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng (nếu có) phù hợp với các quy định pháp luật và tình hình thực tế của TPBank.

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện nội dung cụ thể, quyết định, phê duyệt và thực hiện thủ tục cần thiết để triển khai các nội dung tại điểm a), b), c), d) Mục 3 nêu trên, phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật, hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định nội bộ của TPBank, định hướng, kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, HĐQT có quyền: (i) Quyết định các nội dung thuộc phạm vi đã được ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, ủy quyền cho cá

